***Ngày soạn:………………….***

***Ngày giảng: ……………….***

**Tiết 125**

**TRẢ BÀI: TẬP LÀM VĂN SỐ 4**

**I. Mục tiêu**

**\* Chuẩn kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kiến thức về cách làm bài văn NL về một đoạn thơ, bài thơ

- HS nhận ra ưu điểm và tồn tại, biết sửa lỗi

\*HS khá, giỏi:

HS nhận ra ưu điểm và tồn tại, biết sửa lỗi.

**II. Chuẩn bị:**

- GV: G/án, chấm chữa bài cho HS.

- HS:Đọc bài, tự sửa các lỗi ra vở nháp.

**IV. Phương phápvà các kĩ thuật dạy học**

- Nêu vấn đề, phân tích, thuyết trình, vấn đáp, gợi mở,...

- Kĩ thuật: Động não

**V. Các bước lên lớp**

**1. Ổn định tổ chức (1’)**

**2. Kiểm tra bài cũ: không**

**3.Tiến trình tổ chức các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV- HS** | **Nội dung chính** |
| **\* HĐ1: Khởi động (1p)**  **GV:** nêu yêu cầu của tiết học  **\*HĐ2: HD học sinh tìm hiểu đề bài, lập dàn ý. (7p)**  **- Mục tiêu:**  - Hs nhắc lại đề bài  - Gv ghi đề bài  - Tìm hiểu: yêu cầu, nội dung, phương pháp, hình thức của đề. HS: nhắc lại đề bài - GV viết bảng  **H:** Hãy nêu yêu cầu, nội dung, phương pháp, hình thức của đề bài?  *HĐCĐ5p, CS*  *H:Phần mở bài,TB, KB em sẽ nêu điều gì?*  **\*HĐ3:Hướng dẫn hs chữa bài (15p)**  **- Mục tiêu:**  + Hs nắm được những ưu điểm, tồn tại trong bài làm của mình về nội dung và hình thức, củng cố thêm 1 bước về việc sử dụng yếu tố moêu tả nội tâm và nghị luận trong văn bản tự sự.  + Tự đánh giá bài làm, rút kinh nghiệm, sửa chữa những sai sót về các mặt nội dung, ý tứ, bố cục, câu văn, từ ngữ, chính tả, liên kết...Qua đó củng cố kĩ năng làm bài, phương pháp làm bài văn nghị luận  *-* Gv nhận xét bài làm của hs  ***\* Ưu điểm:***  - Đa phần nắm được cách làm bài nghị luận về một bài thơ, bố cục đảm bảo.  - Lí lẽ và dẫn chứng kết hợp hài hoà.  - Biết sử dụng phép phân tích tổng hợp và các biện pháp nghệ thuật trong bài.  - Hành văn trong sáng, đảm bảo tính lô gíc.  ***\* Tồn tại:***  *+ Mở bài:*  - Nhiều bài giới thiệu chưa có sức khái quát, còn nhầm lẫn các tác giả,chưa nêu đươc tác giả, tính lô gíc giữa các câu chưa cao, còn lan man dài dòng.  *+ Thân bài:*  - Khả năng liên kết giữa 2 phần còn hạn chế, nội dung chưa đảm bảo  - Cảm xúc chưa rõ ràng, còn chung chung, hời hợt.  - Lí lẽ và dẫn chứng chưa hài hoà (thiếu), diễn đạt yếu, dùng từ nhiều bài chưa chính xác.  - Khả năng liên kết giữa câu và đoạn còn hạn chế, liên kết chưa cao,tách đoạn chưa đúng.  - Xắp xếp ý còn lộn xộn, ch­ưa theo trình tự lô gích.  - Còn viết sai nhiều lỗi c/tả, dùng từ và d/ đạt.  *+ Kết bài:*  - Khái quát giá trị bài thơ chưa cao, suy nghĩ hạn chế.  **HS:** trao đổi vở viết văn cho nhau - Chỉ ra các lỗi trong bài của bạn  Tự chữa lỗi cho nhau  **GV**: chữa chuẩn Nhấn mạnh HS khắc phục các lỗi trong bài sau | **A. Trả bài làm văn số 7**  **I.Tìm hiểu đề, lập dàn ý**  **Đề 1:** Cảm nhận và suy nghĩ của em sau khi học xong bài thơ ***Sang thu*** của Hữu Thỉnh  **Đề 2:** Cảm nhận về tình cảm chân thành, tha thiết của tác giả Viễn Phương đối với Bác Hồ qua bài thơ "Viếng lăng Bác"  **1, Yêu cầu, nội dung, phương pháp, hình thức của đề.**  **-** Yêu cầu**:** Nêu nhận xét, đánh giá về nội dung và nghệ thuật bài *Sang thu* và *Viếng lăng Bác*  - Nội dung:  + Bài thơ *Sang thu* (Hữu Thỉnh)  + *Viếng lăng Bác*: tình cảm tha thiết của tác giả Viễn Phương đối với Bác Hồ  - Phương pháp: Nêu cảm nhận, suy nghĩ  - Hình thức: Bài viết có bố cục rõ ràng, lời văn trong sáng.  **2. Lập dàn ý**  ***Đề 1:***  *1.Mở bài:* Giới thiệu tác giả, tác phẩm. Nêu khái quát ND bài thơ  *2. Thân bài*  *\* Khổ 1:*  - NT: Từ láy, nhân hoá, hình ảnh giản dị, đặc sắc, cảm nhận bằng nhiều giác quan khác nhau và sự rung động thật tinh tế.  - ND:Tâm trạng ngỡ ngàng, cảm xúc bâng khuâng, xao xuyến của nhà thơ khi chợt nhận ra các tín hiệu của sự chuyển mùa, qua những h/ả quen thuộc của làng quê - thu sang chầm chậm nhẹ nhàng.  *\* Khổ 2:*  - NT: Từ láy, nhân hoá, đối lập, liên tưởng độc đáo, thú vị.  - ND:  + Dòng sông êm đềm lững lờ trôi, chậm chạp, thanh thản  + Những cánh chim: hối hả, khẩn trương vội bay đi tránh rét  + Đám mây mùa hạ còn sót lại trên bầu trời bắt đầu trong xanh như còn lưu luyến với mùa hạ và ngập ngừng đón nhận mùa thu.  -> Dấu hiệu mùa thu rõ rệt hơn: vạn vật đang chuyển mình: Đất trời chuyển biến sang thu nhẹ nhàng mà rõ nét trong cảm nhận tinh tế của nhà thơ -> Gợi lên cảnh mùa thu yên bình, êm ả, mang đậm sắc của vùng đồng bằng Bắc Bộ.  *\* Khổ 3:*  - NT: tả thực: hình tượng sấm, mưa, nắng; ẩn dụ-> chất chứa những trải nghiệm của con người về csống.  + Nắng cuối hạ vẫn còn nồng, còn sáng nhưng nhạt dần, không còn gay gắt, chói chang nữa.  + Lúc này cũng bớt đi những tiếng sấm cùng những cơn rào bất ngờ mà mùa hạ thường có.  + Hàng cây cũng già đi, trưởng thành, cứng cáp hơn  -> Hạ nhạt dần, thu đậm nét. Cảnh vật đất trời chuyển mình rõ rệt vào thu.  - ý nghĩa ẩn dụ : Từ hình ảnh có giá trị thực về hiện tượng thiên nhiên → tác giả gửi gắm suy ngẫm của mình: khi con người đã từng trải thì cũng vững vàng hơn trước những tác động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời.  *3. Kết bài:*  Khái quát giá trị bài thơ  ***Đề 2:***  *a. Mở bài:* Giới thiệu tác giả, tác phẩm. Nêu khái quát ND bài thơ  *b. Thân bài*:  *\* Khổ 1+2:*  - ND: hai khổ thơ thể hiện cảm xúc của nhà thơ khi đứng trước lăng Bác, đó là t/cảm yêu thương, thành kính, lòng biết ơn sâu sắc và niềm tiếc thương vô hạn của tác giả đối với Bác Hồ (d/c: xưng con- Bác, mặt trời, thương nhớ, kết tràng hoa..)  - NT: HS phân tích được các h/ả ẩn dụ  + Hàng tre: trở thành biểu tượng cho vẻ đẹp hiền hậu và đức tính đoàn kết, kiên cường, bất khuất của con người Việt Nam trong lao động và đấu tranh.  + Mặt trời trong lăng: Ca ngợi sự vĩnh hằng cũng như công lao to lớn Bác Hồ dành cho dân tộc.  + Tràng hoa: Những dòng người đi thăm Bác kết thành tràng hoa dâng lên Người những tình cảm yêu quý, thành kính nhất.  *\* Khổ 3:*  - ND: khổ thơ thể hiện cảm xúc của nhà thơ khi vào trong lăng Bác, tác giả đã diễn tả chính xác và tinh tế sự yên tĩnh, trang nghiêm của không gian trong lăng Bác. Nhà thơ hình dung Bác đang ngủ, một giấc ngủ bình yên và vĩnh hằng của một con người đã cống hiến trọn đời cho đất nước. Dù biết rằng Bác vẫn sỗng mãi với non sông, đất nước nhưng nhà thơ vẫn cảm thấy đau xót, tiếc thương trước sự ra đi của Người  - NT: HS phân tích được các h/ả ẩn dụ  + Vầng trăng - gợi vẻ đẹp của một tâm hồn lớn: trong sáng, giản dị, thanh cao  + Trời xanh: Người hóa thân trở thành bất tử, Bác vẫn còn mãi với non sông, đất nước  *\* Khổ 4:*  - NT: Điệp ngữ , điệp cấu trúc, nhân hoá  - ND: Khổ thơ thể hiện cảm xúc của tác giả khi rời lăng Bác với tâm trạng lưu luyến, nhớ thương Bác. Từ đó t/g có những ước muốn thiết tha được ở lại mãi bên lăng Bác, khao khát được cống hiến cho đất nước. Đó là ước nguyện nhỏ bé, khiêm như­ờng, dung dị nh­ưng chân thành, tha thiết (d/c: *"Mai về MN thương trào nước mắt, Muốn làm: con chim hót, làm đoá hoa- toả hương, làm cây tre- trung hiếu…"* )  *c.Kết bài*: Khái quát giá trị bài thơ, nhấn mạnh tình cảm chân thành, tha thiết của tác giả Viễn Phương đối với Bác Hồ qua bài thơ  **II. Sửa lỗi**  - GV lưu ý một số lỗi tiêu biểu |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lỗi** | **Lớp** | **Sai** | | **Sửa** |
| **Chính tả** |  | - Ch/Tr: trùng trình, trong chẻo  - D/gi/r: Chậm dãi, dung cảm, dật mình  - L/n: Toát nên, vắt lửa mình  - S/x: cảm súc, xương thu | | - Chùng chình, trong trẻo  - Chậm rãi, rung cảm, giật mình  - lên, nửa  - xúc, sương |
|  | - Chánh rét, bức chanh  - Dọng thơ, rải lụa  - Tượng chưng  - Khoảng khắc | | - tránh, tranh  - Giọng, dải  - Trưng  - khoảnh khắc. |
| **Dùng từ** |  | - Chủ tịch HCM ông là một nhân vật trong lịch sử thân yêu nhất của đân VN.  - Lúc về thu, khung cảnh bi đát  - Tạo nên tính hàm ngữ của bài thơ | | - CTHCM vĩ lãnh tụ kiệt xuất, kính yêu của dân tộc VN.  -> táp, khung cảnh buồn  -> vào  -> hàm nghĩa. |
|  | - Chuyển tiết, bâng khuân  - Đất trời lúc vào thu được t/giả vẽ nên bằng sự rung động tinh vi của trái tim con người | | -> tiếp -> diễn -> khuâng.  - Tinh tế |
| **Diễn đạt** |  | - Niềm xúc động và lòng thành kính của chúng ta với bài thơ thật sâu sắc. Bài thơ đã thể hiện lòng kính của những đứa con đối với Bác.  - Bài thơ Viếng lăng Bác là một bài thơ rất hay. Ở mỗi con người Việt Nam ta cần phải biết ơn Bác Hồ.  - Sự giàu có của ánh nắng đã có t/dụng chèn bớt những cơn mưa rào, ào ạt và bất ngờ, đột ngột  - Tgiả chứng tỏ lên một tâm hồn nhạy cảm tinh tế, qua những h/ảnh giàu sức biểu cảm trong bài ST của NHThỉnh. | | - Cảnh vật đất trời chuyển mình rõ rệt vào thu: Nắng cuối hạ nhạt dần, không còn gay gắt, chói chang nữa. Lúc này cũng bớt đi những tiếng sấm cùng những cơn rào bất ngờ mà mùa hạ thường có.  - Sự chuyển biến nhẹ nhàng của đất trời khi sang thu đã được Hữu Thỉnh gợi lên bằng những cảm nhận tinh tế, qua những h/ả giầu sức biểu cảm |
|  | - Sang thu Hữu Thỉnh bằng những bước chuyển mình đầy chuyển mình, đầy tinh tế, nhạy cảm của vạn vật trước thời khắc giao mùa.  - Tre đã trở thanh biểu tượng của h/ả ẩn dụ  - Vầng trăng là một vẻ đẹp của con người Bác  - Mùa thu đến t/giả khá đột ngột, bất ngờ. Mùa xuân đến ở đây bắt đầu bằng hương ổi…  - Tgiả đã chuyển dổi từ cảm giác sang vị giác và từ vị giác sang cảm giác một cách hết sức độc đáo và đầy nghệ thuật…  - Bài thơ Sang thu là một bài văn hay của HThỉnh… | | - Bài thơ “ Sang Thu “ của HT đã thể hiện những cảm nhận tinh tế của nhà thơ trước sự giao mùa của TN.  - Hàng tre là h/ả ẩn dụ biểu tượng cho vẻ đẹp hiền hậu và đức tính đoàn kết, kiên cường, bất khuất của con người Việt Nam ta  - Vầng trăng - gợi vẻ đẹp của một tâm hồn lớn: trong sáng, giản dị, thanh cao  - Nhà thơ chợt nhận ra các tín hiệu của sự chuyển mùa từ hạ sang thu với một tâm trạng ngỡ ngàng, cảm xúc bâng khuâng, xao xuyến  - Tác giả cảm nhận mùa thu đến bằng nhiều giác quan khác nhau và sự rung động thật tinh tế.  - Sang thu là một bài thơ hay của nhà thơ HThỉnh… |
| **\*HĐ 4:Công bố kết quả và đọc bài văn hay, trả bài KT văn 16p**  **- Mục tiêu:**  + Công bố kết quả công khai.  +Hs đọc bài văn hay | | | **III,Công bố kết quả và đọc bài văn hay**  **1,Công bố kết quả công khai:**  **G K TB Y.**  **2, Đọc bài văn hay**  - Đọc bài khá: Ánh  - Lư­u ý bài yếu kém: | |

**4.Củng cố (3’)** - GV: lưu ý một số điểm khi viết văn nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ -> nhắc HS đọc lại bài và tự sửa lỗi của mình xuống cuối bài -> Từ đó có sự khắc phục, sửa lỗi đã mắc trong bài sau- HS: Ôn tập và củng cố lại kiến thức tập làm văn về văn nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ

.5**.Hướng dẫn học bài và chuẩn bị bài mới(2’)**

- Chuẩn bị : Ôn tập cách làm bài văn NLXH, NL về TPVH, thơ, TV

*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\**